

WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TẬP LỚN
ĐỀ TÀI
WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC

Nhóm sinh viên thực hiện: Nhóm 17

Vũ Thị Hường -57 TH2

Trần Bá Cường -57 TH2

Lê Văn Hiếu -57 TH2

Giảng viên hướng dẫn: TS. Trần Mạnh Tuấn

Hà Nội, 3/2018

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay, các công nghệ tiên tiến phát triển ngày càng mạnh mẽ và được ứng dụng ngày càng nhiều vào các lĩnh vực kinh tế, sản xuất cũng như đời sống thường nhật của con người. Một điểm tiêu biểu trong việc phát triển các công nghệ đó phải kể đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hầu khắp các hoạt động. Nhờ đó công việc được thực hiện nhanh, chính xác và đạt kết quả cao hơn rất nhiều.

Khi xã hội ngày càng phát triển, mức sống của người dân được nâng cao, yêu cầu mọi thứ có thể tiện lợi mà luôn đảm bảo độ tin cậy cao mà hữu dụng cho nhà bếp đang rất được chị em quan tâm đặc biệt là đồ gia dụng hàng Đức.

Tuy nhiên cuộc sống ngày càng bận rộn như hiện nay việc muốn mua đồ gia dụng đa chức năng mà mình ưa thích thì người tiêu dùng phải đến tận cửa hàng để lựa chọn vì thế sẽ mất khá nhiều thời gian và công việc. Cùng với các lý do nêu trên, qua tìm hiểu nhóm em đã xây dựng nên website giới thiệu và bán sản phẩm online sẽ giúp khách hàng giảm bớt được thời gian và công sức phải đến tận cửa hàng để mua. Muốn lựa chọn cho mình những đồ gia dụng ưng ý phù hợp với túi tiền thì khách hàng chỉ cần ngồi bên chiếc máy tính có nối mạng internet là có thể mua được mặt hàng điện thoại mình cần. Do đó nhóm đề tài chọn thực hiện đề tài “**Xây dựng Website bán đồ gia dụng hàng Đức**”. mục tiêu của báo cáo này là phân tích, thiết kế để xây dựng được website bán đồ gia dụng phục vụ cho việc quản lý hoàn toàn tự động trên máy tính.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	2
MỞ ĐẦU.....	4
1. Giới thiệu:	4
2. Công vụ sử dụng:.....	4
CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU BÀI TOÁN VÀ YÊU CẦU CỦA ỨNG DỤNG.....	5
1.1 Hoạt động của hệ thống.....	5
1.2 Yêu cầu hệ thống.....	5
1.3 Đặc tả yêu cầu nghiệp vụ của bài toán.....	6
CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH HỆ THỐNG VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ	7
2.1 Người sử dụng hệ thống Đối tượng sử dụng hệ thống gồm 3 thành phần: ...	7
2.2 Biểu đồ mô tả luồng hệ thống.....	7
2.3 Biểu đồ use case	8
2.4 Biểu đồ hoạt động.....	10
2.5 Biểu đồ tuần tự	12
2.6 Biểu đồ thực thể liên kết ER	13
2.7 Biểu đồ mô hình quan hệ	14
CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG WEBSITE	15
3.1 Trang quản trị (Backend)	15
3.2 Trang giao diện người dùng (fontend)	16
CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN.....	19
4.1 Kết luận	19
4.2 Demo giao diện	19
4.3 Hướng phát triển.....	19
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	21

MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu:

Ngày nay, các mặt hàng, hàng hóa đến tay người tiêu dùng theo nhiều hình thức. Chính vì vậy, quảng cáo theo hình thức website online là hình thức bán sản phẩm thông minh, giúp tiết kiệm thời gian và bán hàng bán hiệu quả cao. Tiếp cận với khách hàng ở mọi nơi. Hàng Đức “được ưa chuộng nhất thế giới” đã nhận được sự quan tâm chú ý tới nhiều khách hàng bởi sản phẩm, độ tin cậy mà hàng Đức mang lại.

2. Công cụ sử dụng:

Ngôn ngữ HTML, CSS, Javascript, PHP, MYSQL

Môi trường Server: Xampp <https://www.apachefriends.org/download.html>

Khung làm việc: Framework Laravel 5.0

Phần mềm code: Atom, Sublime Text 3.0

Phần mềm thiết kế: Star UML: <http://staruml.io/download>

Nội dung chính trình bày trong báo cáo:

Chương 1: Giới thiệu bài toán và yêu cầu của ứng dụng

Chương 2: Phân tích hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu

Chương 3: Xây dựng website ứng dụng

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU BÀI TOÁN VÀ YÊU CẦU CỦA ỨNG DỤNG

1.1 Hoạt động của hệ thống.

- Hoạt động của hệ thống bao gồm những hoạt động chính sau:

- + Hoạt động của Giám đốc.
- + Hoạt động của Quản trị viên.
- + Hoạt động của Khách hàng.

➤ Hoạt động của giám đốc (admin):

- Giám đốc có quyền truy cập tất cả các chức năng và thay đổi thông tin trên hệ thống.
- Giám đốc sẽ quản lý tài khoản của nhân viên trong hệ thống cụ thể sẽ cấp tài khoản cho nhân viên. Thêm sửa xóa tìm kiếm khi cần thiết.
- Giám đốc sẽ quản lý giao dịch với các đối tác, thêm và tìm kiếm đối tác khi cần thiết.
- Giám đốc sẽ quản lý các sản phẩm nhập suất trong kho và thêm các dịch vụ liên quan đến sản phẩm, có quyền thêm sản phẩm, sửa chữa thông tin và tìm kiếm sản phẩm.

➤ Hoạt động của quản trị viên (employee):

- Quản trị viên sẽ tiếp nhận các hóa đơn, tiếp nhận các phản hồi từ khách hàng, kiểm tra thông tin, phê duyệt hóa đơn và tiến hành giao hàng cho khách hàng.
- Quản trị viên có trách nhiệm thu tiền sản phẩm và tiền dịch vụ khi khách hàng nhận sản phẩm.
- Quản trị viên sẽ nhập thông tin cần thiết vào các trang quản trị khi có các sự kiện diễn ra.

➤ Hoạt động của khách hàng:

- Đối với khách hàng chưa có tài khoản: khách hàng là người trực tiếp xem hàng lựa chọn sản phẩm, đặt hàng thêm vào giỏ hàng sau đó thêm thông tin vào đơn hàng để mua hàng.
- Đối với khách hàng đã có tài khoản: khách hàng là người trực tiếp xem hàng lựa chọn sản phẩm, đặt hàng thêm vào giỏ hàng sau đó thanh toán.

1.2 Yêu cầu hệ thống.

a) Yêu cầu chức năng là:

- ☐ Giúp khách hàng tìm điện thoại theo tên điện thoại và giá điện thoại ngay trên website.
- ☐ Cung cấp cho nhân viên thông tin về các sản phẩm đã được khách hàng chọn mua.

- ☐ Thống kê hàng tháng các sản phẩm điện thoại hot theo thể loại, hãng sản xuất.
- ☐ Hỗ trợ quản lý các thông tin về sản phẩm, nhà đầu tư, khách hàng, đơn giao dịch.
- ☐ Hỗ trợ chức năng quản trị chung hệ thống, người quản lý có thể thay đổi thông tin hoặc thêm các nhân viên.

b) Yêu cầu phi chức năng:

- ☐ Khách hàng nhận được sản phẩm trong một khoảng thời gian dài nhất định. Sản phẩm phải được đưa đến tận tay khách hàng. Nhân viên sẽ cập nhật và quản lý các trạng thái của hóa đơn.
- ☐ Thông tin thống kê phải đảm bảo tính chính xác, khách quan.

1.3 Đặc tả yêu cầu nghiệp vụ của bài toán.

Quản trị thể loại: Giám đốc là người trực tiếp có quyền thêm sửa xóa các chức về thể loại.

Quản trị sản phẩm: Giám đốc và quản trị viên đều có thể sửa chữa, thêm, tìm kiếm thông tin về sản phẩm. Thông tin về sản phẩm do đối tác cung cấp.

Quản trị khách hàng: Sau khi khách hàng mua sản phẩm, hệ thống sẽ lưu lại thông tin của khách hàng đã đăng ký khi tiến hành đặt mua sản phẩm. Nhân viên sẽ tìm kiếm khách hàng khi cần thiết.

Quản trị hóa đơn: Quản trị viên sẽ kiểm tra hóa đơn và cập nhật trạng thái cho hóa đơn khi khách hàng đặt mua sản phẩm. Xuất và in hóa đơn cho khách hàng khi giao dịch.

Quản trị đối tác: Giám đốc là người trực tiếp giao dịch với đối tác thêm, tìm kiếm và cập nhật thông tin đối tác khi cần thiết.

Quản trị tin tức: Quản trị sẽ là người kiểm tra, cập nhật thêm, sửa, xóa thông tin các tin tức.

Quản trị liên hệ: Quản trị sẽ là trực tiếp quản lý chức năng liên hệ, chăm sóc, tư vấn khách hàng trực tuyến và cập nhật khi có chỉ thị từ giám đốc.

Mua sản phẩm: Khách hàng là người quản lý giỏ hàng của mình trên hệ thống thêm, xóa, thanh toán khi cần thiết.

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH HỆ THỐNG VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ

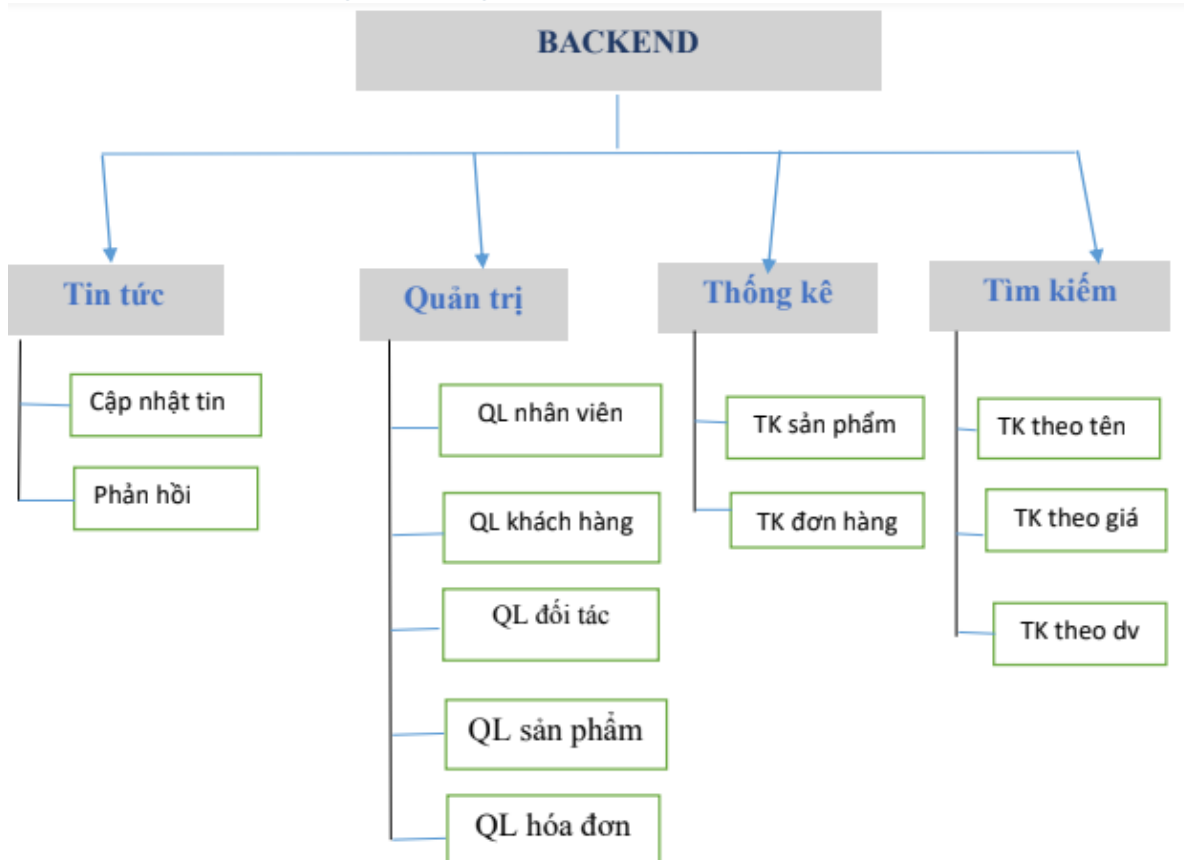
2.1 Người sử dụng hệ thống Đối tượng sử dụng hệ thống gồm 3 thành phần:

- Quản lý: Là người trực tiếp quản lý chung hệ thống được tham gia vào các hoạt động của hệ thống ngoài gia còn làm các công việc chính là quản lý thông tin các loại sản phẩm và thông tin nhân viên.

- Nhân viên: Là người chịu trách nhiệm chính trong việc chăm sóc khách hàng, tiếp nhận các hóa đơn, giao hàng trực tiếp và quản lý các tin tức liên quan tới hãng sản phẩm của cửa hàng.

- Khách hàng: Là người tương tác với hệ thống, chịu trách nhiệm chính trong việc thêm hóa đơn và mua hàng

2.2 Biểu đồ mô tả luồng hệ thống.

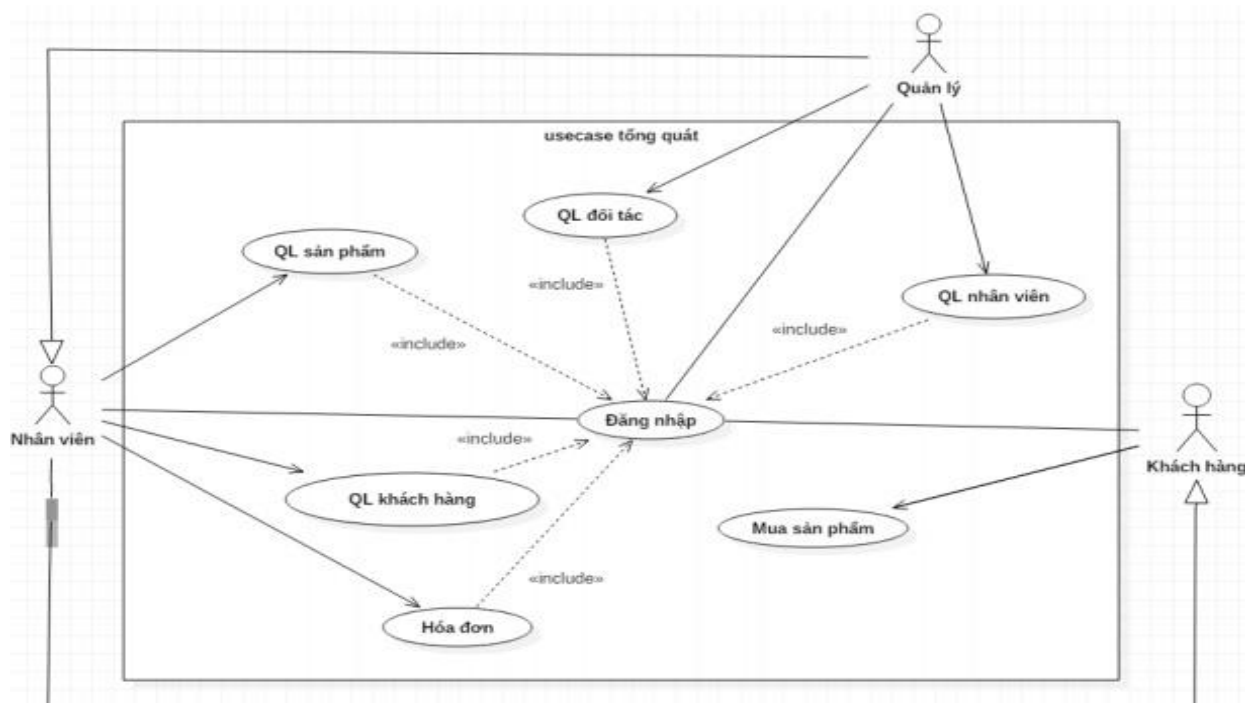


Hình 1: Mô hình luồng hệ thống phía backend

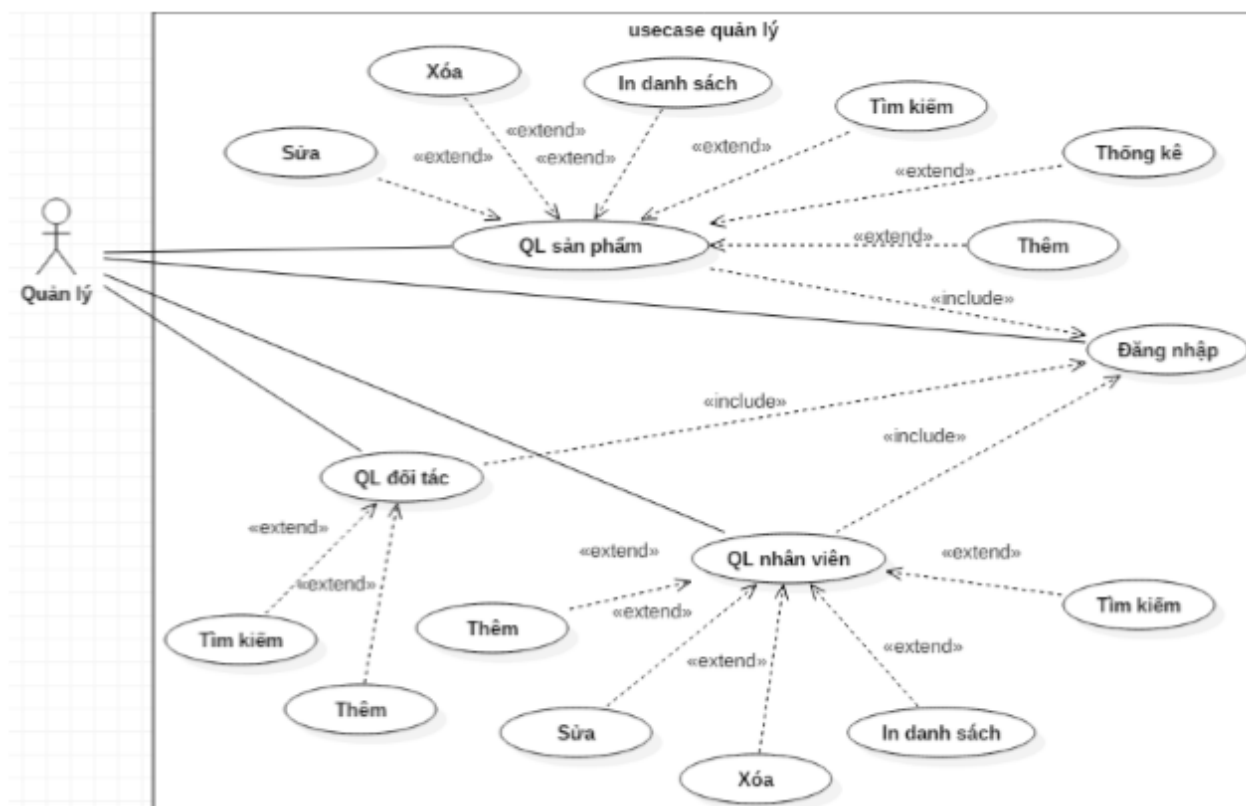


Hình 2: Mô hình luồng hệ thống phía frontend

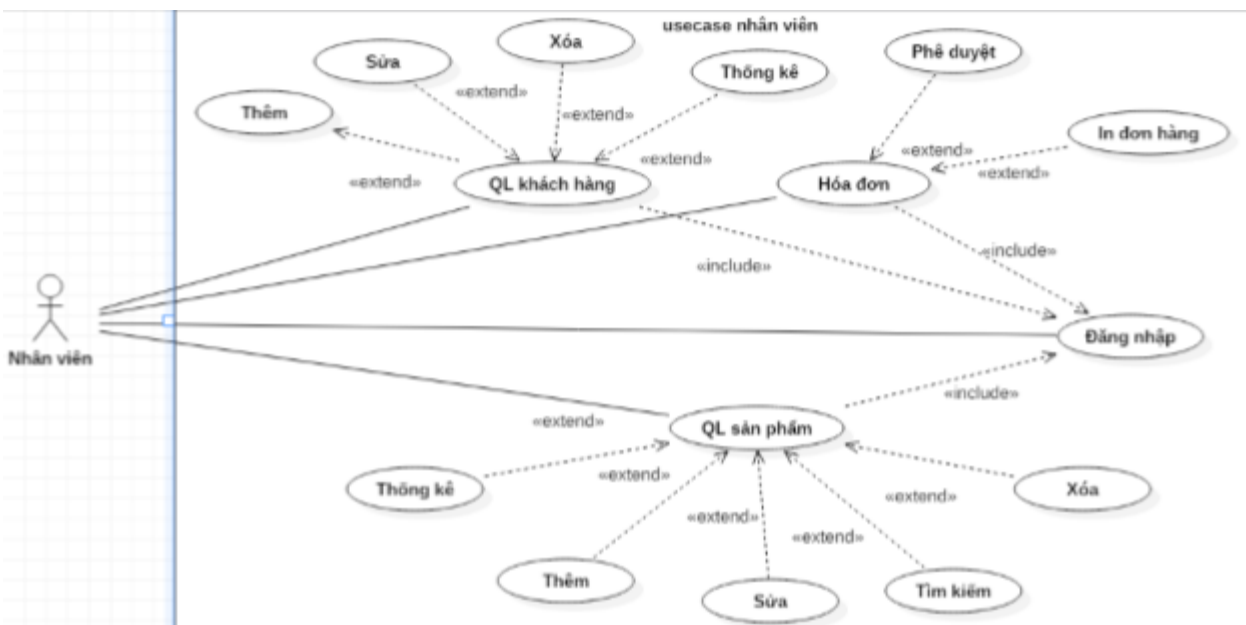
2.3 Biểu đồ use case



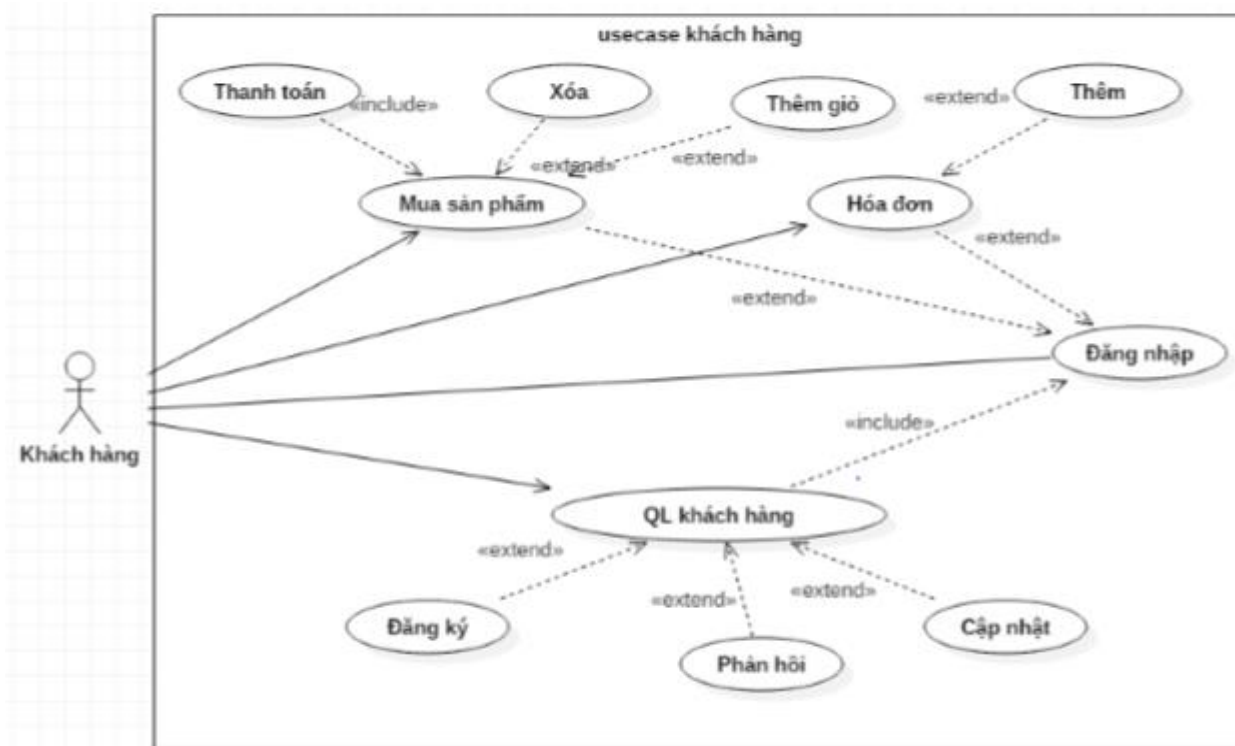
Hình 3: Biểu đồ usecase tổng quát của website



Hình 4: Biểu đồ use case đối với quản lý



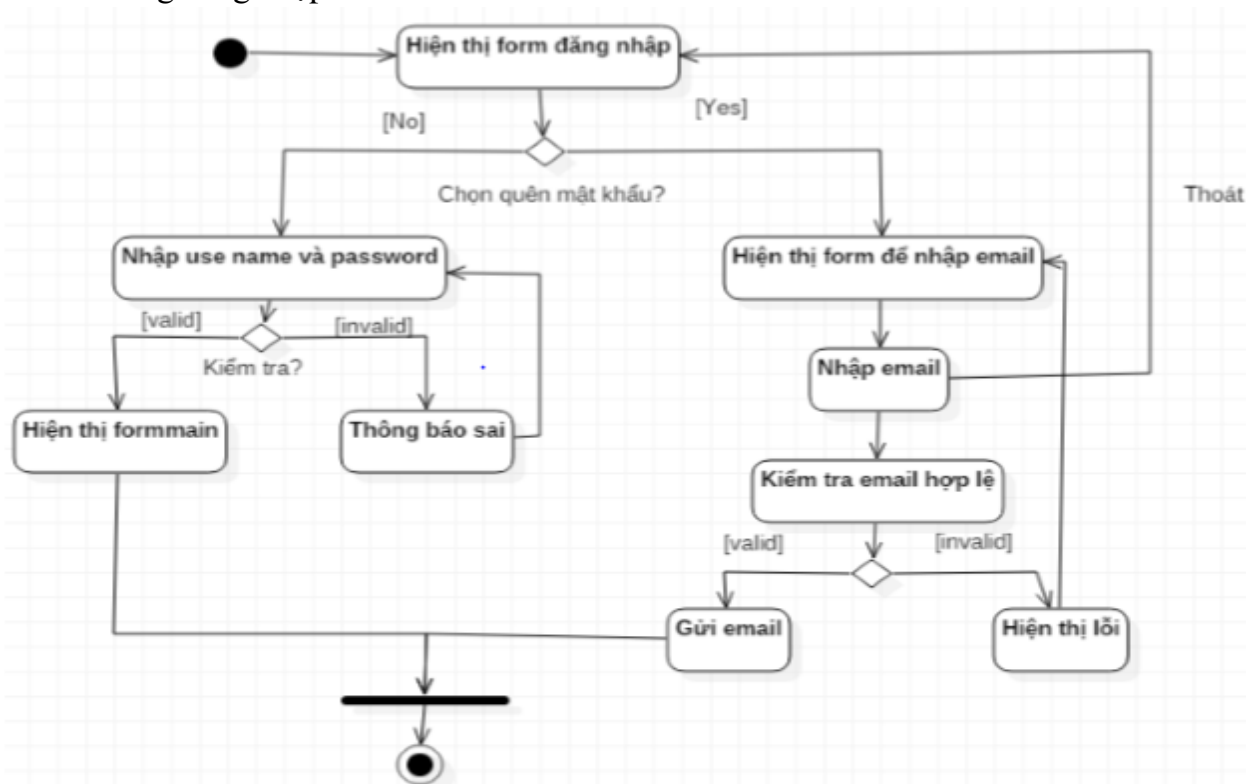
Hình 5: Biểu đồ usecase đối với nhân viên



Hình 6: Biểu đồ usecase đối với khách hàng

2.4 Biểu đồ hoạt động

- Chức năng đăng nhập:



Hình 7: Biểu đồ hoạt động chức năng đăng nhập

Mô tả:

B0: Bắt đầu.

B1: Hệ thống hiển thị form đăng nhập. Nếu người dùng chọn đăng nhập thì sang B2. Nếu chọn quên mật khẩu sang B3.

B2: Nhập username và password. Hệ thống sẽ kiểm tra thông tin đúng username và password giá trị thì sang B4. Nếu sai username, password (đã nhập sai dữ liệu hoặc để trống) thì sang B5.

B3: Hệ thống hiển thị form nhập để nhập mail.

B4: Hệ thống sẽ đi tới thông tin hiển thị formmail (form giao diện chính). Đi tới B10

B5: Hệ thống thông báo sai (nhập sai định dạng của mail bao gồm ký tự đặc biệt or chưa có định dạng mail). Quay lại B2. Ngược lại đi tới bước B8.

B6: Nhập mail (nhập đúng định dạng mail gồm ký tự thường, chữ số, ký tự @ và đuôi định dạng mail). Nếu người dùng không nhớ mail thì ấn thoát quay lại B1. Ngược lại hệ thống đến B7.

B7: Hệ thống sẽ kiểm tra email (mail chưa tồn tại, đúng định dạng). Nếu đúng đi tới B8. Nếu sai đi tới B9.

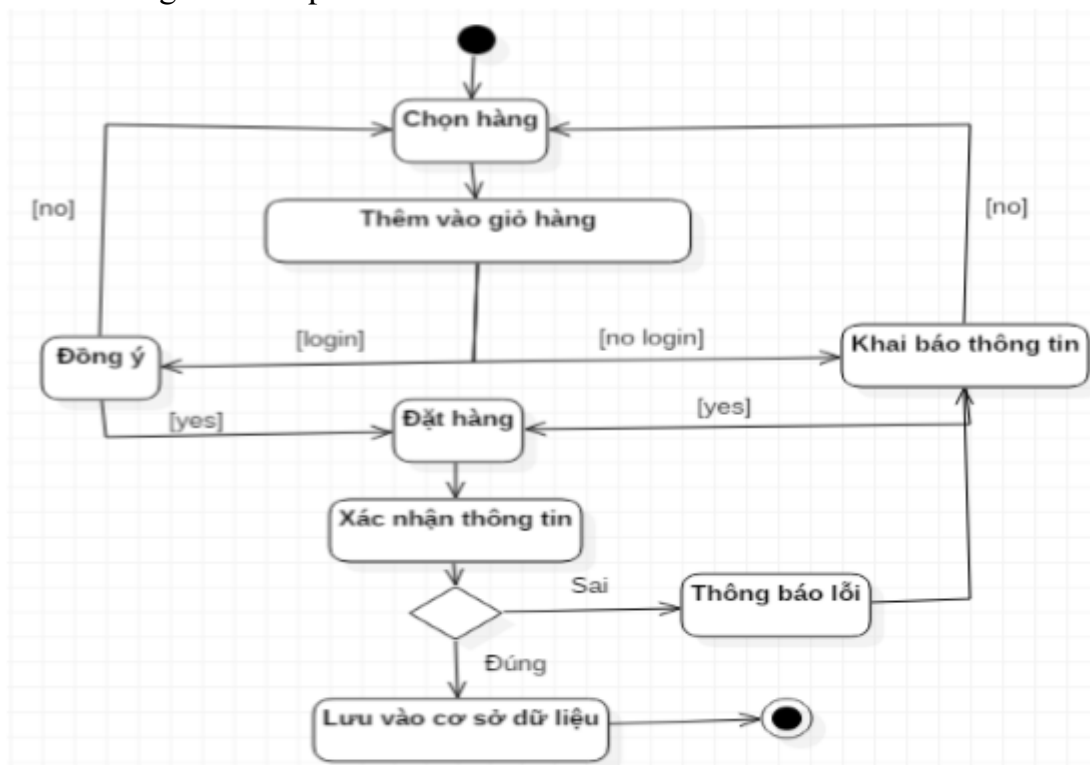
B8. Hệ thống sẽ gửi mail cho người dùng xác nhận lại (kiểm tra tính bảo mật đảm bảo mail đăng ký là chính xác).

B9. Hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi (mail không tồn tại). Chuyển về B3.

B10. Người dùng đăng nhập thành công đi tới B11.

B11: Kết thúc.

- Chức năng mua sản phẩm:



Hình 8: Biểu đồ hoạt động cho chức năng mua sản phẩm

Mô tả:

B0: Bắt đầu.

B1: Người sử dụng chọn mặt hàng.

B2: Người dùng thêm vào giỏ hàng. Sau đó người dùng chọn [login] nếu đã có tài khoản. Đi tới B3. Nếu người dùng chọn [no account] thì đi tới B4.

B3: Người dùng chọn đồng ý. Nếu người dùng chấp nhận thì tới B5. Ngược lại tới B1.

B4: Người dùng khai báo thông tin để mua hàng. Nếu mua [yes] đi tới B5.

B5: Người dùng chọn đặt hàng. Hệ thống sẽ xử lý thông tin và đi tới B6.

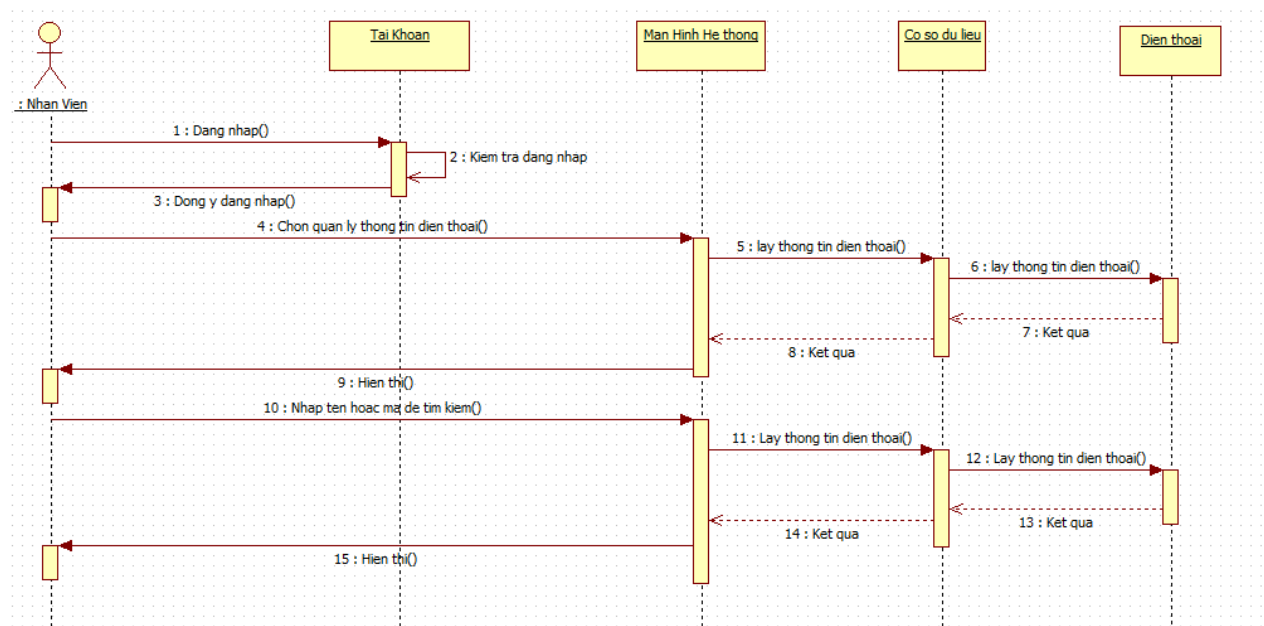
B6: Hệ thống thực hiện xác nhận thông tin đã đăng ký. Nếu hợp lệ đi tới B7. Ngược lại B4.

B7: Hệ thống lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu. Đi tới B8.

B8: Kết thúc hoạt động

2.5 Biểu đồ tuần tự

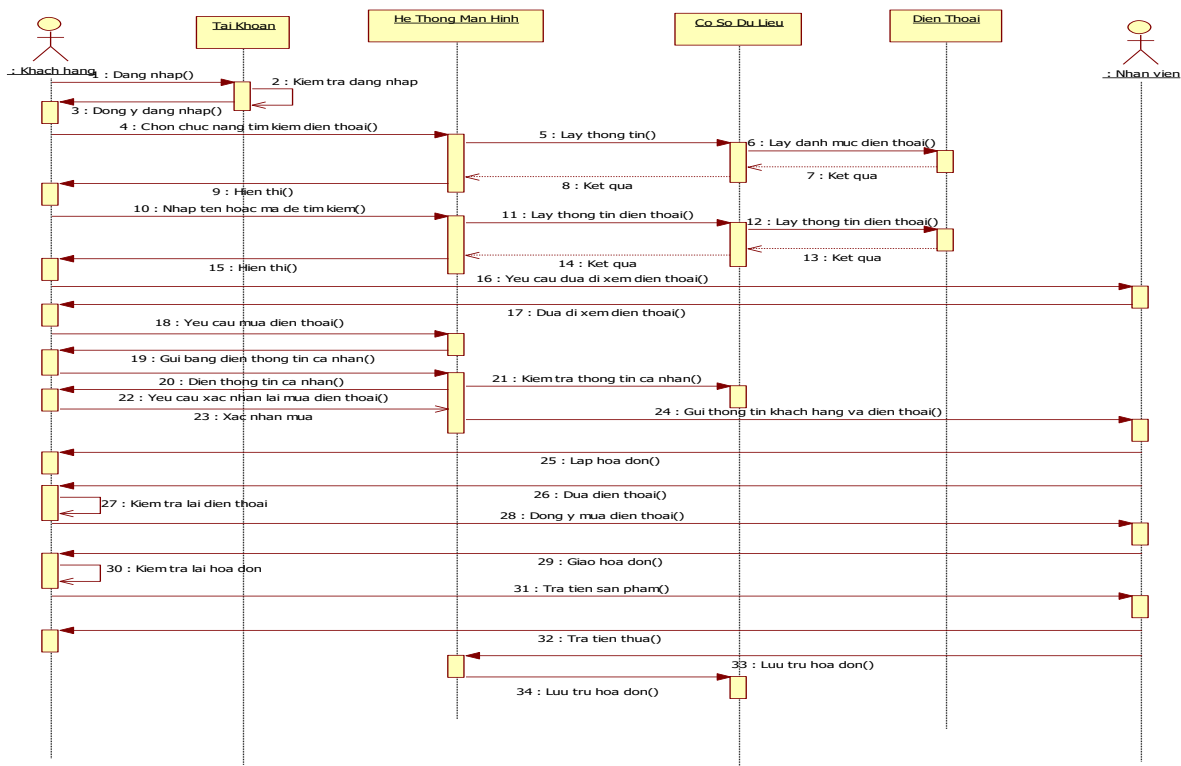
- Chức năng tìm kiếm sản phẩm:



Hình 9 : Biểu đồ tuần tự cho chức năng tìm kiếm sản phẩm

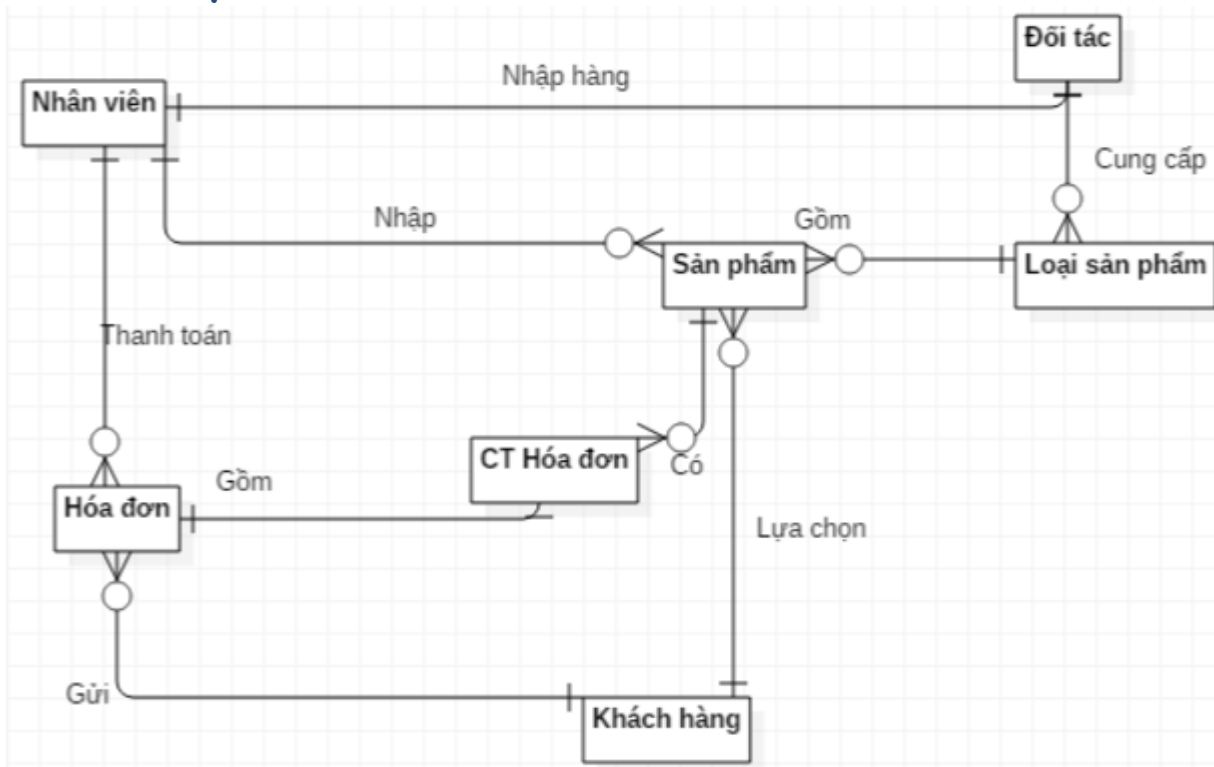
- Chức năng mua sản phẩm:

WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC



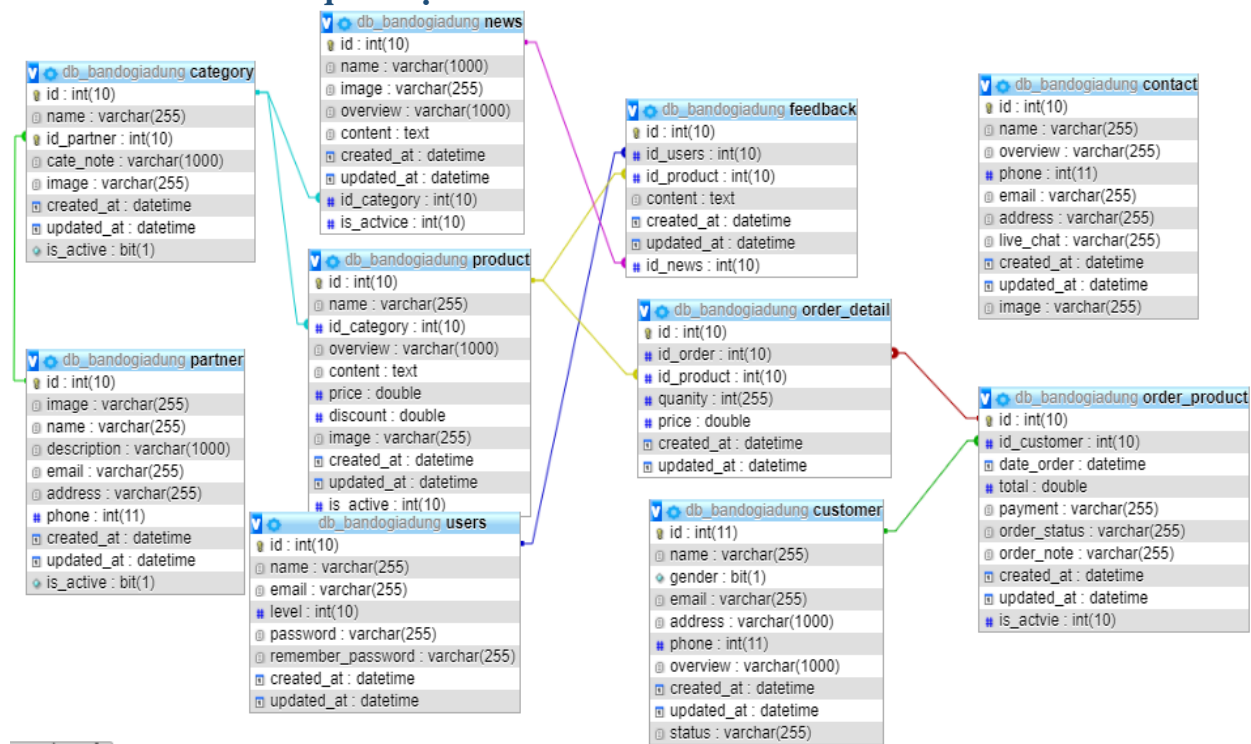
Hình 10: Biểu đồ tuần tự cho chức năng mua sản phẩm

2.6 Biểu đồ thực thể liên kết ER



Hình 11: Biểu đồ thực thể liên kết ER

2.7 Biểu đồ mô hình quan hệ



Hình 12: Mô hình quan hệ

CHƯƠNG 3: XÂY DỰNG WEBSITE

3.1 Trang quản trị (Backend)

- Hệ thống thực hiện chức năng đăng nhập để phân quyền quản trị hệ thống. Sau khi đăng nhập, được cấp quyền.
- Lưu ý: Chức năng đăng nhập qua facebook đối với việc đăng nhập tài khoản người dùng của khách hàng. Chức năng ghi nhớ đăng nhập và quên mật khẩu khi khách hàng muốn ghi nhớ, tạo lại mật khẩu mới.

Hình 13: Giao diện đăng nhập quản trị

ID	Image	Name	Overview	Id_category	Price	Discount	Is_active	Actions
1		BỘ NỒI SHULTE-UFER	Bộ nồi tích hợp nhà bếp	Nồi từ cơm	3800000	10	0	Edit Delete
2		Nồi Áp suất điện T2S First Autralia		Chảo	234567			Edit Delete
3		Tại sao hàng "Made in Germany" lại được cả thế giới	Sản phẩm thân thiện	Chảo	90709709			Edit Delete

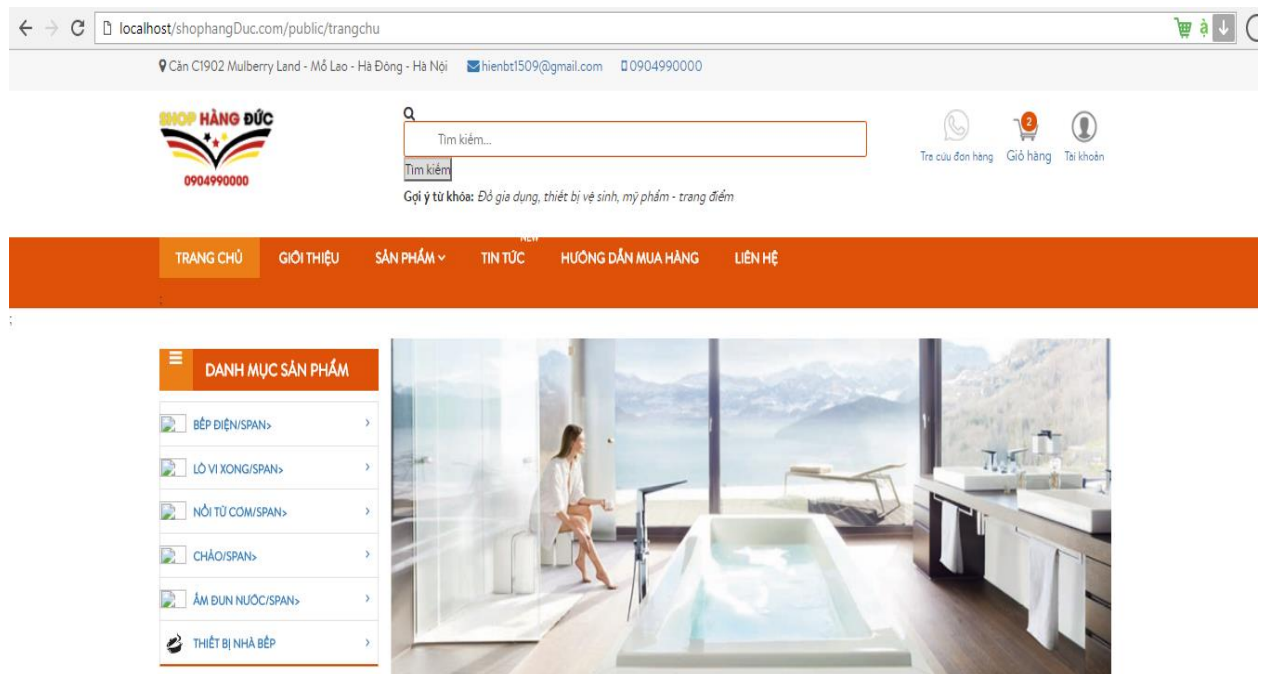
Hình 14: Giao diện trang chủ quản trị

WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC

- + Được phép thêm, sửa, xóa, hiển thị dữ liệu, thông qua truy vấn theo tác với database.
- + Thao tác cập nhật kiểm tra trạng thái, để thao tác bán hàng.
- + Cho phép tìm kiếm theo từng module quản trị, theo yêu cầu.
- + Cho phép in ra danh sách thông tin của từng module.
- + Thao tác thông kê các sản phẩm, mới và đang còn, giúp hiển thị lên trang giao diện người dùng.

3.2 Trang giao diện người dùng (fontend)

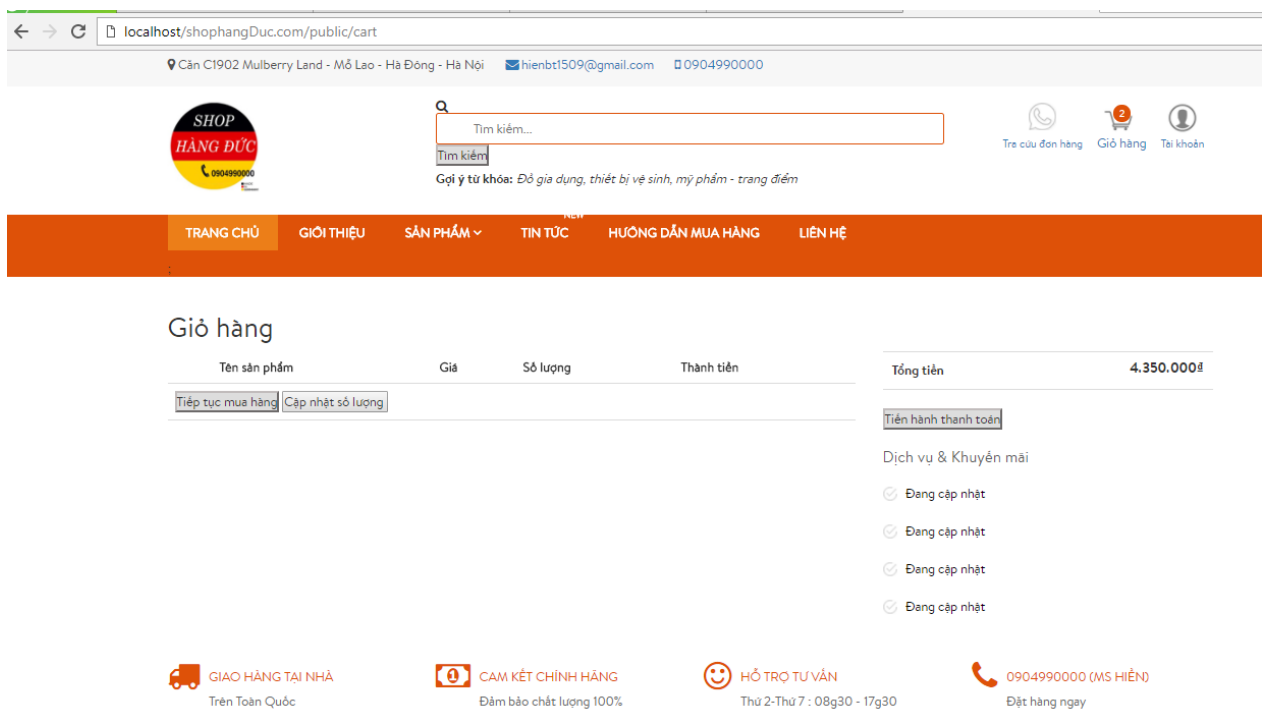
- Hiện thị được giao diện trang chủ giới thiệu của hàng và các mặt hàng nổi bật.



Hình 15: Giao diện trang chủ người dùng

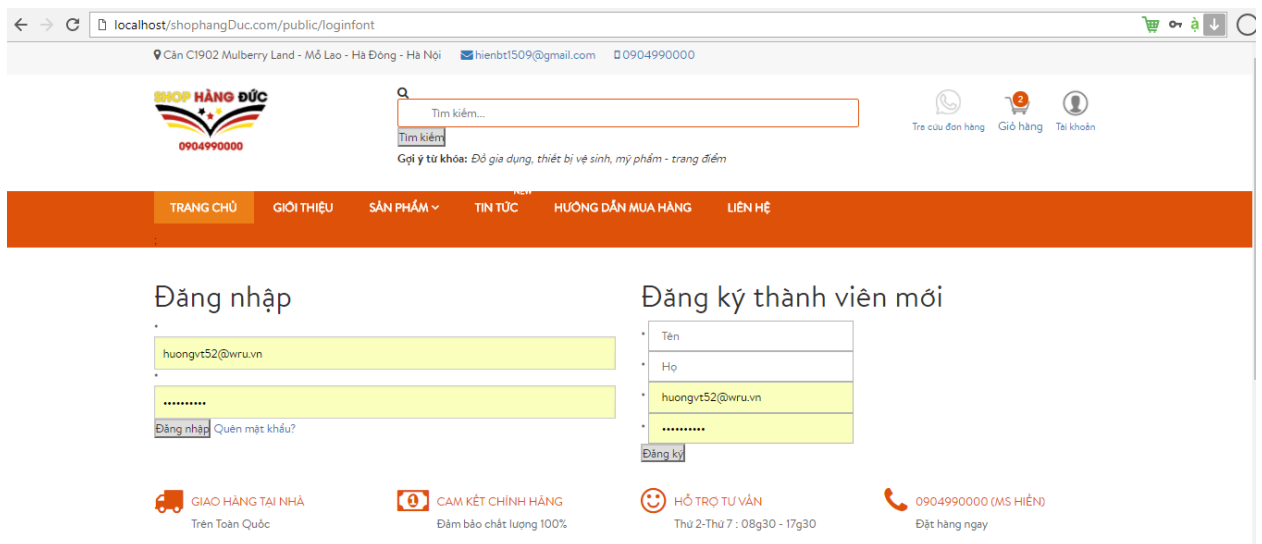
- + Các menu, thao tác hiển thị cơ sở dữ liệu theo chức năng của trang quản trị.
- + Thao tác của người dùng, cho phép xem và thêm giỏ hàng, đặt hàng khi có nhu cầu mong muốn mua.

WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC



Hình 16: Giao diện trang giỏ hàng

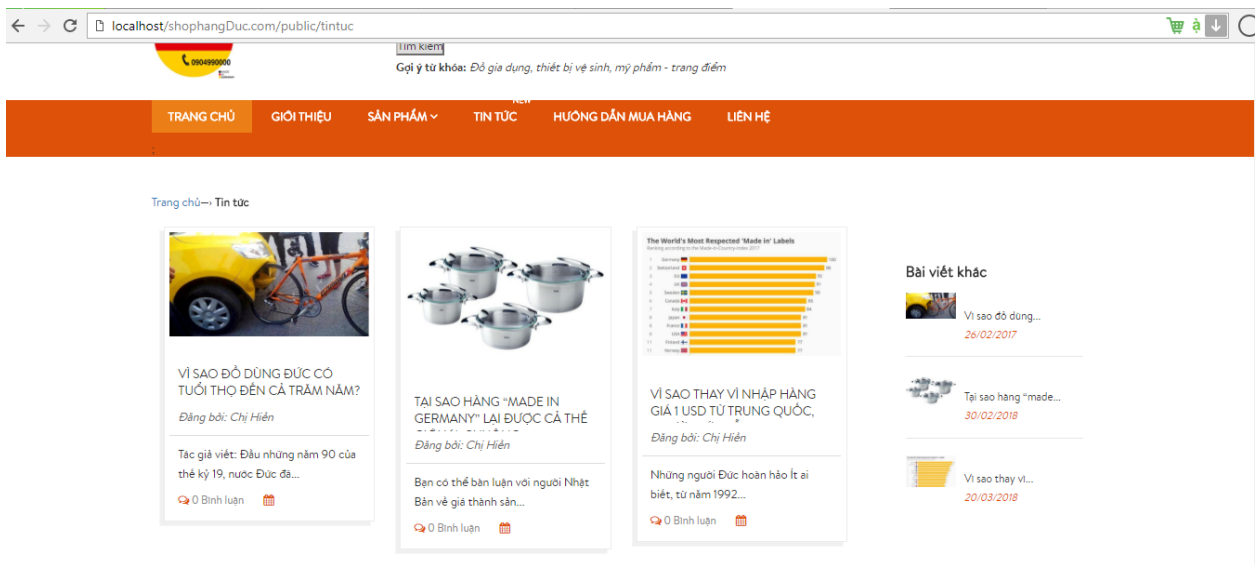
+ Người dùng được phép đăng nhập để lưu thông tin tài khoản cá nhân, để có thể nhận được một số dịch vụ của cửa hàng.



Hình 17: Giao diện trang người dùng đăng nhập

- Người dùng có thể xem các tin tức của cửa hàng về các mặt hàng liên quan:

WEBSITE BÁN ĐỒ GIA DỤNG HÀNG ĐỨC



Hình 18: Hình ảnh trang giao diện tin tức

CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN

4.1 Kết luận

- Sau thời gian phân tích, thiết kế và lập trình, nhóm đã hoàn thành cơ bản hệ thống website bán đồ gia dụng hàng Đức.
- Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong suốt quá trình làm bài tập lớn, nhưng do thời gian có hạn và thiếu kinh nghiệm trong thực tế nên cũng không thể tránh khỏi những nhược điểm và thiếu sót. Vì vậy, em mong nhận được sự góp ý của quý thầy để nhóm chúng em có thể phát triển hệ thống này hoàn thiện hơn.

4.2 Demo giao diện

Sau khi hoàn thành việc phân tích, nhóm đã xây dựng được hệ thống website bán đồ gia dụng hàng Đức, đáp ứng các chức năng quản lý của người quản lý, nhân viên và khách hàng

4.3 Hướng phát triển

- Trong tương lai, nhóm muốn phát triển hệ thống này thêm một số chức năng để đáp ứng yêu cầu thực tế như: quản lý công ty kinh doanh hàng Đức, cho khách hàng đăng nhập vào hệ thống để xem thông tin thống kê đảm bảo độ tin cậy... đưa hệ thống vào triển khai thực tế của hàng đồ gia dụng sau này.
- Đưa công nghệ web ứng dụng xây dựng nhiều website chuyên lĩnh vực phát triển website cho định hướng nghề nghiệp tương lai.

NHIỆM VỤ CỦA MỖI THÀNH VIÊN

Họ và tên	Nhiệm vụ
Vũ Thị Hương	<ul style="list-style-type: none">- Phân tích hệ thống, thiết kế vẽ biểu đồ usecase, biểu đồ hoạt động.- Xây dựng trang quản trị (backend).- Xây dựng trang giao diện: trang sản phẩm, trang chi tiết sản phẩm, trang giỏ hàng.- Làm báo cáo.
Trần Bá Cương	<ul style="list-style-type: none">- Phân tích hệ thống, thiết kế vẽ biểu đồ tuần tự- Xây dựng trang giao diện: Trang tin tức- Làm slide.
Lê Văn Hiếu	<ul style="list-style-type: none">- Phân tích hệ thống, vẽ biểu đồ hoạt động- Xây dựng trang giao diện: Trang giới thiệu, trang đăng nhập đăng ký.- Làm slide.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Website bài giảng của thầy: <https://sites.google.com/site/tranmanhtuantlu/cac-mon-day/congngheweb>

[2] Trang học tập công nghệ mới: <https://khoapham.vn/>

[3] Trang giao diện phía người dùng trang web bán hàng: <https://shophangduc.com.vn/>

...